

Số: 08/2018/QĐVDS-ST
Ngày: 18/10/2018
V/v: Yêu cầu công nhận kết quả hòa giải
thành tại Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa
án

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Đỗ Đức Hoàng - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Đỗ Thị Quyên - Thư ký Toà án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận H, thành phố H mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 56/2018/TLST-VDS ngày 30 tháng 9 năm 2018 về việc Yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án về việc tranh chấp dân sự về Hợp đồng tín dụng mà các bên đã thỏa thuận tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An ngày 29/8/2018 theo Quyết định mở phiên họp số 56/2018/QĐMPH-VDS ngày 11 tháng 10 năm 2018.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ngân hàng TMCP C(Vietinbank); địa chỉ: Số 108 T, quận H, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật Ông Nguyễn Văn T chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị người đại diện theo ủy quyền Ông Nguyễn Công T chức vụ Phó Phụ Trách phòng Tổng hợp Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh H (Giấy ủy quyền số 121/UQ-TGD ngày 07/3/2016 của Chủ tịch Hội đồng quản trị) có mặt

- Ông Trần Đình D sinh năm 1975; Địa chỉ: Tổ 4, phường Đ, quận H, thành phố H; có mặt.

- Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1981; ĐKKHKT: Số 38/12 Chợ Con, phường, quận L, thành phố H; nơi ở hiện nay: Tổ 4, phường Đ, quận H, thành phố H; có mặt.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án về việc tranh chấp dân sự về Hợp đồng tín dụng mà các bên đã thỏa thuận tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An ngày 29/8/2018.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận H nhận định:

Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh H(Vietinbank) đã giải quyết cho ông Trần Đình D vay vốn theo 4 Hợp đồng như sau:

1. Hợp đồng tín dụng số 01-TĐD/2015-HĐTD/NHCT166 ngày 14/10/2015.

- Số tiền cho vay: 2.980.000.000 đồng.

- Thời hạn cho vay: 120 tháng.

- Ngày trả nợ cuối cùng: 14/10/2025.

- Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền xây nhà tại địa chỉ lô đất số 31+32; tờ bản đồ số 05; tổ dân phố số 04, phường Đ, quận H, thành phố H.

- Lãi suất: lãi suất cho vay của khoản nợ là lãi suất được ghi trên từng Giấy nhận nợ. Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo quy định của Bên cho vay trong từng thời kỳ và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/ lần. Lãi suất phạt bằng 50% lãi suất cho vay trong hạn.

- Khoản vay đã quá hạn từ ngày 27/03/2017.

2. Hợp đồng tín dụng số 02-TĐD/2015-HĐTD/NHCT166 ngày 23/11/2015.

- Số tiền cho vay: 1.270.000.000 đồng.

- Thời hạn cho vay: 60 tháng.

- Ngày trả nợ cuối cùng: 23/11/2020.

- Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền mua đồ nội thất gia đình tại địa chỉ: Tổ dân phố số 04, phường Đ, quận H, thành phố H.

- Lãi suất: lãi suất cho vay của khoản nợ là lãi suất được ghi trên từng Giấy nhận nợ. Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo quy định của Bên cho vay trong từng thời kỳ và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/ lần. Lãi suất phạt bằng 50% lãi suất cho vay trong hạn.

- Khoản vay đã quá hạn từ ngày 27/03/2017.

3. Hợp đồng tín dụng số 03-TĐD/2016-HĐTD/NHCT166 ngày 30/08/2016.

- Số tiền cho vay: 850.000.000 đồng.

- Thời hạn cho vay: 120 tháng.
- Ngày trả nợ cuối cùng: 31/08/2026.

- Mục đích vay vốn: Thanh toán tiền xây dựng một số hạng mục bổ sung của công trình xây dựng nhà ở tại Tổ dân phố số 04, phường Đ, quận H, TP H.

- Lãi suất: lãi suất cho vay của khoản nợ là lãi suất được ghi trên từng Giấy nhận nợ. Lãi suất cho vay được điều chỉnh theo quy định của Bên cho vay trong từng thời kỳ và được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/ lần. Lãi suất phạt bằng 50% lãi suất cho vay trong hạn.

- Khoản vay đã quá hạn từ ngày 27/03/2017.

4. Giấy đề nghị phát hành Thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 19/05/2016.

- Hạn mức thẻ tín dụng là 100.000.000 đồng.
- Thời hạn hiệu lực của thẻ: 24 tháng kể từ ngày phê duyệt.
- Khoản vay quá hạn từ ngày 26/01/2017.

5. Tài sản bảo đảm cho toàn bộ các khoản vay trên gồm:

- Toàn bộ giá trị quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại Tổ dân phố số 04, phường Đ, quận H, thành phố H (thửa đất số Lô 31+32, Tờ bản đồ số 05) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB225605 do UBND quận H cấp ngày 30/10/2015 cho ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị Phương T(Theo hợp đồng thế chấp bất động sản số 02-TDD-2015-HĐTC/NHCT166 ngày 16/10/2015). Giá trị tài sản theo hợp đồng thế chấp là 4.038.000.000 đồng;

- 01 xe ô tô con nhãn hiệu Toyota Camry(Sốkhung: RL4BH9FK8D6001898; Số máy: 1AZE279209) biển kiểm soát 15A-110.79 (Theo hợp đồng thế chấp động sản số 01-TDD-2015-HĐTC/NHCT166 ngày 14/10/2015). Giá trị tài sản theo hợp đồng thế chấp là 1.000.000.000 đồng. Tài sản này đã được Ngân hàng giải chấp ngày 02/03/2017 nên các bên không đặt ra xem xét giải quyết về tài sản này.

Ông D để phát sinh nợ quá hạn từ ngày 27/03/2017, đến nay toàn bộ nợ gốc còn lại của ông D đã chuyển sang nợ xấu.

Tổng số nợ vay đã trả (gốc+lãi) tính đến ngày 27/08/2018 là 1.904.770.805 đồng, trong đó:

- + Nợ gốc đã trả: 1.422.820.732 đồng.
- + Nợ lãi đã trả: 481.950.073 đồng.

Tổng số nợ gốc, lãi vay chưa trả tạm tính đến ngày 27/08/2018 là 4.424.344.947 đồng, trong đó:

+ Nợ gốc: 3.745.669.597 đồng.

+ Nợ lãi cộng dồn: 650.301.861 đồng.

+ Nợ lãi phạt cộng dồn và phí: 28.373.489 đồng.

Do vậy, Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh H đề nghị Tòa án xem xét và giải quyết yêu cầu của Ngân hàng như sau:

Đề nghị ông Trần Đình D phải trả cho Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh H số tiền nợ gốc quá hạn và lãi chưa trả tạm tính đến ngày 27/08/2018 là 4.424.344.947 đồng. Trong đó:

+ Nợ gốc: 3.745.669.597 đồng.

+ Nợ lãi cộng dồn: 650.301.861 đồng.

+ Nợ lãi phạt cộng dồn và phí: 28.373.489 đồng.

Đề nghị ông Trần Đình D phải tiếp tục trả tiền lãi và lãi phạt quá hạn cho Ngân hàng theo đúng thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc thực tế kể từ ngày 27/08/2018 cho đến khi trả xong nợ gốc.

Trường hợp ông Trần Đình D không trả nợ, đề nghị Tòa án tuyên phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Ông Trần Đình D và vợ bà Nguyễn Thị Phương đồng ý với những yêu cầu của Ngân hàng TMCP C về khoản vay, tiền lãi và tài sản bảo đảm và đồng ý trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng. Trường hợp ông D, bà T không thực hiện theo đúng thỏa thuận nêu trên thì ông D và T đồng ý phát mại tài sản đã thế chấp.

- Tài liệu xem xét, thẩm định tại chỗ tại nơi có tài sản thế chấp thể hiện: Tài sản thế chấp của ông D, bà T tại địa chỉ Tổ dân phố số 04, phường Đ, quận H, thành phố H (thửa đất số Lô 31+32, Tờ bản đồ số 05) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB225605 do UBND quận H cấp ngày 30/10/2015 cho ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị Phương T, tài sản này vẫn đang thuộc quyền sở hữu của ông D, bà T.

Do vậy, Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu này của Ngân hàng TMCP C – chi nhánh H, ông Trần Đình D, bà Nguyễn Thị Phương T về việc yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án về việc tranh chấp dân sự về Hợp đồng tín dụng mà các bên đã thỏa thuận tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận H ngày 29/8/2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 70 của Bộ luật dân sự; Điều 149; 416 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12; 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên bố:

Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án về việc tranh chấp dân sự về Hợp đồng tín dụng mà các bên đã thỏa thuận tại Trung tâm hòa giải – đối thoại tại Tòa án nhân dân quận Hải An ngày 29/8/2018.

1. Ông Trần Đình D phải thanh toán trả Ngân hàng TMCP C tổng số nợ tính đến hết ngày 27/8/2018 là 4.424.344.947 đồng (trong đó nợ gốc là: 3.745.669.597; nợ lãi trong hạn: 650.301.861 đồng, nợ lãi quá hạn: 28.373.489 đồng).

Phương án trả nợ như sau:

Ông Trần Đình D có trách nhiệm thanh toán toàn bộ nợ gốc và nợ lãi cho Ngân hàng TMCP C theo hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng TMCP C và ông Trần Đình D

Ông Trần Đình D vẫn phải tiếp tục chịu tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ gốc kể từ ngày 27/8/2018 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng và phụ lục hợp đồng tín dụng kèm theo đã ký với Ngân hàng TMCP C.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng cho vay.

2. Nếu ông Trần Đình D không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP C có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mại các tài sản thế chấp sau đây, nếu như tài sản đó chưa được giải chấp theo quy định của pháp luật:

- Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại Tổ dân phố số 4, phường Đ, quận H, thành phố H, tại thửa đất số Lô 31+32, tờ bản đồ số 05 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CB 225605 do Ủy ban nhân dân quận H, thành phố H) cấp ngày 30/10/2015 cho chủ sử dụng là ông Trần Đình D và bà Nguyễn Thị Phương T.

Trường hợp phát mại tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì ông Trần Đình D vẫn phải có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP C cho đến khi trả hết nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng TMCP C.

3. Về lệ phí: Ông Trần Đình D nhận nộp cả số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng. Trả lại Ngân hàng TMCP C số tiền 56.212.172

(Năm mươi sáu triệu hai trăm mười hai nghìn một trăm bảy mươi hai) đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0016565 ngày 30/8/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định này hoặc quyết định này được thông báo, niêm yết.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Đỗ Đức Hoàng

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Chương – Phạm Công Hạ

Khúc Trọng Quang

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN
TÒA**

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Văn Chương Nguyễn Thị Lý

Khúc Trọng Quang

